TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày: 27-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đậu Cao Nhu.
2. Bà Vũ Thị Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Ông Hà Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc S** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1982 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 8, xã Qu H, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành N và bà: Nguyễn Thị H; vợ: Lê Thị Hương L (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2006; tiền sự: không; tiền án: ngày 11/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xử phạt 05 năm 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (bản án số 58/2015/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 24/02/2020 (Giấy chứng nhận số 247/GCN); ngày 29/9/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 15 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (bản án số 298/2021/HS-ST), chấp hành xong hình phạt ngày 16/8/2022 (Giấy chứng nhận số 521/GCN); nhân thân: ngày 07/5/1999 bị UBND tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng; ngày 02/8/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xử phạt 12 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 19/11/2009 bị Tòa án nhân dân thành

phố Vinh xử phạt 25 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt ngày 13/5/2011; tạm giữ, tạm giam: từ ngày 15/01/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Hồ Phi Gi, sinh năm 1955. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có ma túy sử dụng, vào lúc 10^h ngày 14/01/2023, Nguyễn Ngọc S đi đến ngã ba Yên Lý thuộc xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An hỏi nhờ một người thanh niên mua ma túy đá và ma túy hêroin. Sơn đưa cho người thanh niên số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Người thanh niên đưa lại cho S 01 (một) gói giấy thiếc của bao thuốc lá bên trong chứa 01 (một) gói nilong chất bột màu trắng và 01 (một) gói nilong các hạt tinh thể màu trắng, 01 (một) chiếc cóng bằng thủy tinh, 01 (một) ống hút bằng nhựa. Sau khi mua được ma túy, S đi đến nhà nghỉ Bình Dân tại khối 6, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, thuê phòng số 22, lấy ma túy đá ra sử dụng một ít. Đến khoảng 00^h20 phút ngày 15/01/2023, S cất 02 (hai) gói ma túy vào trong tất chân bên phải mà S đang đi, cất cóng thủy tinh và ống hút vào trong túi quần phía trước bên trái để xuống trả phòng thì bị Công an thị trấn Cầu Giát bắt quả tang, thu giữ 02 (hai) nilong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và chất bột màu trắng, 01 (một) cóng thủy tinh, 01 (một) ống hút.

Công an huyện Quỳnh Lưu tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng: các hạt tinh thể màu trắng trong gói nilon (ký hiệu M1) có khối lượng 0,120 gam; các mẫu chất bột màu trắng trong gói nilon (ký hiệu M2) có khối lượng 0,030 gam. Trưng cầu giám định mẫu vật (ký hiệu M1, M2). Tại Kết luận giám định số 119/KL-KTHS(Đ2-MT), ngày 19/01/2023, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: mẫu các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Nguyễn Ngọc S là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 0,120 gam (không phẩy một trăm hai mươi gam), mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Ngọc S là ma túy (heroin) có khối lượng 0,030 gam (không phẩy không trăm ba mươi gam).

Nguyễn Ngọc S không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả giám định.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKS-QL ngày 06/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố Nguyễn Ngọc S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Sn từ 05 năm 06 tháng tù – 06 năm tù.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) phong bì thư được niêm phong.

Án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc S khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: xin cho bị cáo một cơ hội cuối cùng để sửa sai, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc S khai nhận: vào lúc $00^{h}20$ phút ngày 15/01/2023 bị cáo cất giữ ma túy trong tất chân bên phải đang đi thì bị Công an thị trấn Cầu Giát bắt quả tang tại phòng số 22 nhà nghỉ Bình Dân thuộc khối 6, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo đã có hành vi cất dấu 0,120 gam (không phẩy một trăm hai mươi gam) ma túy methamphetamine, và 0,030 gam (không phẩy không trăm ba mươi gam) ma túy heroin để sử dụng, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền, thống nhất quản lý các chất ma túy của Nhà nước, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp tái phạm

chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố bị cáo theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe, làm suy kiệt kinh tế của mỗi gia đình, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử nhiều lần nhưng không tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội nên cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, như thế mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng do tình tiết tái phạm nguy hiểm đã được sử dụng định khung, có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, bố bị cáo ông Nguyễn Thành N là người có công, được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xử phạt với mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] Hình phạt bổ phải sung: khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…". Xét bị cáo làm nghề lao động, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Biện pháp tư pháp: 01 (một) vỏ gói niêm phong cũ, 02 (hai) túi nilong màu trắng, 01 (một) cóng làm bằng thủy tinh, 01 (một) đoạn ống nhựa là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về những vấn đề khác: Chủ nhà nghỉ Bình Dân, ông Hồ Phi Gi không biết bị cáo thuê phòng để sử dụng ma túy, nên không bị xử lý, là đúng pháp luật.

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 15/01/2023).

2. Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong có mã số PS3A115579 và 01 (một) phong bì thư bưu điện được niêm phong. Tình trạng

theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09/3/2023 giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu.

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã Qu H (để biết);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hải Yến